

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HSST
Ngày: 09-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quốc Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bốn

Ông Phạm Xuân Trường

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy tham gia phiên tòa: Ông Cao Thanh Khang - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2018/HSST ngày 30 tháng 01 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2017/HSST-QĐ ngày 30 tháng 01 năm 2018, đối với bị cáo:

Trịnh Minh T.

Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1990.

Nơi sinh: Xóm H, xã B, huyện G, tỉnh N.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Xóm H, xã B, huyện G, tỉnh N

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông: Trịnh Văn H và bà: Lăng Thị T; Có vợ là: Nguyễn Thị Y; Có 02 con: Lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2018 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Giao Thủy

- Người làm chứng:

1. Anh Trần Văn Th, sinh năm 1985

Địa chỉ: Đội 2, xóm T, xã G1, huyện G, tỉnh N

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1962

Địa chỉ: xóm I, xã Gi, huyện G, tỉnh N

3. Anh Đặng Trọng B, sinh năm 1973

4. Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1994

Đều có địa chỉ tại : xóm H, xã B, huyện G, tỉnh N

Tại phiên tòa: Bị cáo Trịnh Minh T có mặt; những người làm chứng vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình làm việc tại Công ty cổ phần thương mại muối N thuộc đội 6 xóm H, xã B, huyện G, tỉnh N Trịnh Minh T khai nhận đã quen biết với một người đàn ông tên Th ở huyện H, tỉnh N. Th nhờ T mua giúp cho người anh của Th (không biết tên tuổi, địa chỉ) một ít pháo. T đồng ý và lên mạng xã hội Facebook sử dụng Facebook của mình có tên “*Trịnh T*” vào các diễn đàn, hội nhóm để hỏi mua pháo. T tìm được một người trên facebook đồng ý bán pháo cho T với giá 1.500.000đ/bánh pháo nổ loại 7 mét và 25.000đ/quả pháo đầu ông sư. Sau khi liên lạc được với người bán pháo, T tiếp tục điện thoại liên lạc với người anh của Th qua số điện thoại có 03 số cuối là 622 để thông báo giá pháo là 1.800.000đ/bánh pháo nổ loại 7 mét và 40.000đ/quả pháo đầu ông sư (trước đó Th đã cho T số điện thoại người anh của Th để T liên lạc trực tiếp). Anh của Th nhất trí và nhờ T mua hộ 05 bánh pháo loại 7 mét và 25 quả pháo đầu ông sư. Các bên đều thống nhất khi nào giao, nhận pháo xong sẽ trả tiền. Khoảng 17giờ ngày 18-01-2018, T nhận được tin nhắn của người bán pháo trên facebook hẹn T ra ngã ba Giao Yên để nhận pháo, người bán pháo sẽ để sẵn pháo ở đó, T liền gọi điện cho người anh của Th hẹn đến khu vực công ở xóm L, xã Gi, huyện G, cách cây đa trước UBND xã Giao Phong khoảng 500 mét để nhận pháo. Sau đó, T đi xe máy Yamaha, màu đen trắng, BKS: 18G1-051.00 ra ngã ba xã Giao Yên. Đến khu vực trường cấp 2 xã Giao Yên T thấy có duy nhất 01 chiếc bao màu da cam để ở đó, xác định đây là bao pháo, T đến và bê chiếc bao này đặt trên giá đèn hàng phía trước xe máy của mình rồi điều khiển xe vận chuyển số pháo trên đi vòng qua UBND xã Bạch Long, ra xã Giao Phong, trên đường đi T có mở bao để kiểm tra và thấy trong bao có 05 bánh pháo và 01 túi nilon màu đen bên trong có chứa pháo đầu ông sư. Đến khoảng 18giờ cùng ngày khi T đi xe đến khu vực xóm Lâm Trụ, xã Giao Phong thì bị lực lượng Đoàn biên phòng Quất Lâm kiểm tra, đưa về Đoàn biên phòng và phối hợp cùng lực lượng CSĐT Công an huyện Giao Thủy lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp quả tang, thu giữ 01 bao tải màu da cam bên trong có chứa 05 cuộn pháo (dạng pháo bánh) và 25 quả pháo hình bóng đèn (đầu ông sư) đưa về Công an huyện Giao Thủy.

Ngày 19/01/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy đã tiến hành trưng cầu giám định đối với 05 cuộn dạng bánh pháo và 25 quả dạng pháo hình bóng đèn đã thu giữ của Trịnh Minh T.

Tại bản kết luận giám định số 87/KTHS ngày 19/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã giám định và kết luận:

- 05 (năm) vật cùng loại hình trụ tròn vỏ màu đỏ màu vàng, mỗi vật có đường kính 26 cm, cao 6,5 cm bên trong gồm nhiều quả nhỏ hình trụ kết lại là pháo nổ, tổng trọng lượng (khối lượng) là 7,262 kg (bảy phẩy hai trăm sáu mươi hai ki lô gam);

- 25 vật cùng loại hình bóng đèn vỏ màu vàng nâu, mỗi vật có cấu tạo phía trên hình cầu đường kính 3,5 cm, phía dưới hình trụ tròn đường kính 3 cm, cao 2,5 cm được gắn dây dạng dây cháy chậm màu xanh là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng trọng lượng (khối lượng) là 1,170 kg (một phẩy một trăm bảy mươi ki lô gam).

- Tổng trọng lượng (khối lượng) các mẫu vật gửi giám định là 8,432 kg (tám phẩy bốn trăm ba mươi hai ki lô gam).

Tại Cơ quan điều tra, Trịnh Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm pháp của mình như đã nêu trên, nếu như không bị bắt T sẽ kiếm lời được số tiền 1.875.000đ tiền lãi.

Bản cáo trạng số 10/CT - VKS ngày 29-01-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố bị cáo Trịnh Minh T về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Trịnh Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu trên nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy là đúng, không oan. Bị cáo xin đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy luận tội sau khi xem xét, phân tích đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Minh T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo T từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy số pháo là vật chứng trong vụ án. Đối với chiếc điện thoại Iphone 6S màu hồng T sử dụng làm phương tiện liên lạc mua bán pháo nay đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Mặc dù biết Nhà nước cấm buôn bán pháo nổ nhưng do ham lời nên ngày 18-01-2018, Trịnh Minh T liên lạc trên mạng xã hội Facebook với một người không biết tên tuổi địa chỉ để mua 05 bánh pháo nổ loại 7 mét với giá 1.500.000đ/bánh và 25 quả pháo đầu ông sư (có đặc tính như pháo nổ) giá 25.000đ/quả, có tổng trọng lượng 8,432 kilogam. Sau đó T liên hệ đem bán cho một người không biết tên tuổi địa chỉ do đối tượng tên Th ở H, N giới thiệu với giá 1.800.000đ/bánh pháo nổ loại 7 mét và 40.000đ/quả pháo đầu ông sư. Khoảng 18h ngày 18/01/2018 trong khi T đang dùng xe máy của gia đình mình BKS: 18G1-051.00 vận chuyển pháo để giao cho người anh của Th ở địa điểm đã hẹn trước thì bị lực lượng Đoàn biên phòng Quất Lâm kết hợp cùng lực lượng Công an huyện Giao Thủy phát hiện bắt giữ.

Như vậy hành vi của Trịnh Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố bị cáo Trịnh Minh T về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước trong sản xuất và quản lý pháo. Qua nhiều năm thực hiện chỉ thị của Nhà nước về cấm đốt pháo, hình ảnh của pháo và tiếng pháo đã lui vào quá khứ, không còn là “nét đặc trưng” của ngày Tết vì những tác hại to lớn của nó. Thế nhưng, mấy năm gần đây, pháo vẫn cố tình len lỏi vào cuộc sống, nhất là dịp cận Tết.

Hành vi sản xuất, buôn bán, vận chuyển, đốt các loại pháo không những đã gây lãng phí nguồn lực cho đất nước, ảnh hưởng trực tiếp đến kinh tế của mỗi gia đình

mà còn gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội; thuốc pháo là nguyên nhân gây ra nhiều vụ cháy nổ, làm thiệt hại lớn đến an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân.

Trong những năm qua, việc sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển và đốt các loại pháo là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm; các lực lượng chức năng đã phát hiện, bắt giữ nhiều vụ việc nghiêm trọng và truy tố, xét xử với hình phạt nghiêm khắc với nhiều đối tượng; tương đó sẽ là bài học cảnh tỉnh đối với các đối tượng việc sản xuất, buôn bán, vận chuyển nhưng bị cáo đã đi ngược lại lợi ích của nhà nước và nhân dân, chỉ vì hám lợi đã tiếp tay cho những kẻ đương tâm phá vỡ đi cuộc sống thanh bình. Việc bị cáo có hành vi buôn bán pháo nổ trong khi các cấp chính quyền ra sức tuyên truyền để những ngày tết không có pháo nổ thể hiện bị cáo hết sức bất chấp và coi thường pháp luật. Để có tác dụng răn đe cũng như răn đe và phòng ngừa chung cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo bằng pháp luật hình sự như vậy mới phát huy được tính răn đe và phòng ngừa chung ngoài xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo như sau.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ theo kết luận giám định số 87/KTHS ngày 19/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Đối với chiếc điện thoại Iphone 6S màu hồng T sử dụng làm phương tiện liên lạc mua bán pháo tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với đối tượng đã bán pháo cho T qua mạng xã hội Facebook Cơ quan điều tra đã làm việc với T, T khai nhận đã xóa hết các dữ liệu liên lạc nên không xác định được.

Đối với người người liên lạc mua pháo của T có tên là Th ở H và người anh của Th, quá trình điều tra chưa xác định được những đối tượng này ở đâu nên Cơ quan điều tra đã tách ra để điều tra và có biện pháp xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy Yamaha BKS 18G1-051.00 T sử dụng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung vợ chồng của T và chị Nguyễn Thị Y, là phương tiện đi lại chính của gia đình, khi T lấy xe đi mua bán pháo, chị Nguyễn Thị Y không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Y.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Trịnh Minh T phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự : Xử phạt Trịnh Minh T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu chiếc điện thoại Iphone 6S sung quỹ Nhà nước; Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ do Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định đã hoàn lại theo kết luận giám định số 87/KTHS ngày 19/01/2018 (*theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 29-01-2018 giữa Công an huyện Giao Thủy và Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy*).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trịnh Minh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Quốc Tuấn

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Bốn Phạm Xuân Trường

Phạm Quốc Tuấn

